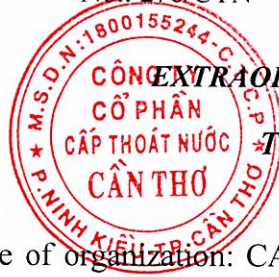


No.: 276/CTN

Can Tho, May 25, 2026



EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

**To: - State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange**

1. Name of organization: CANTHO WATER SUPPLY - SEWERAGE JOINT STOCK COMPANY.
2. Stock code/ Broker code: CTW
3. Address: Nguyen Trai Street, Ninh Kieu Ward, Can Tho City.
4. Tel.: 02923.810.188 Fax: 02923.810.188
5. Contents of disclosure:

- Report No.275/CTN dated May 25, 2026 Report on the failure to meet the requirements for a public company as stipulated by the Securities Law.

6. This information was published on the company's website on 25/5/2026 (date), as in the link: <https://ctn-cantho.com.vn> (Investor Relations).

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Attached documents:

- Report No. 275/CTN
dated May 25, 2026.

**Legal representative
GENERAL DIRECTOR**

Nguyen Tung Nguyen



CANTHO WATER SUPPLY - SEWERAGE JOINT STOCK COMPANY

2A Nguyen Trai Street, Ninh Kieu Ward, Can Tho City

(0292) 382 1711 - 381 0188

ctncantho@gmail.com

www.ctn-cantho.com.vn



Number: 275/CTN

Can Tho, May 25, 2026

REPORT

**on the failure to meet the requirements for a public company as stipulated by
the Securities Law.**

To:

- State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;

Based on Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024 (Law amending and supplementing a number of articles of the Securities Law and other laws);

Based on Decree No. 155/2020/ND-CP and Decree 245/2025/ND-CP amending and supplementing a number of articles of Decree 155/2020/ND-CP;

Based on Circular No. 19/2025/TT-BTC dated May 5, 2025 of the Ministry of Finance regulating the registration of public companies and the status of public companies;

Based on Official Letter No. 6535/UBCK-GSĐC dated October 21, 2025, from the State Securities Commission regarding the eligibility of a public company as stipulated in Law No. 56/2024/QH15;

Based on Official Letter No. 147/CTN dated March 23, 2026, from Can Tho Water Supply and Drainage Joint Stock Company regarding the report on meeting the conditions for a public company as stipulated in Law No. 56/2024/QH15;

Based on Official Letter No. 3326/UBCK-GSĐC dated April 23, 2026, from the State Securities Commission (SSC) responding to the review of the conditions for a public company by the Central Securities Depository;

Based on the consolidated list of securities holders exercising rights under number VNMEETVSDC016486/VSDCTWXX dated May 20, 2026, from the Vietnam Securities Depository Center (VSDC);

Can Tho Water Supply and Sewerage Joint Stock Company reports to the State Securities Commission/Hanoi Stock Exchange about its failure to meet the conditions for a public company as follows:



1. Regulations on public company requirements: Pursuant to Clause 11, Article 1 of Law No. 56/2024/QH15 (effective from January 01, 2026), which amends Point a, Clause 1, Article 32 of the Law on Securities: *"A company must have a contributed charter capital of at least 30 billion VND, an owner's equity of at least 30 billion VND, and at least 10% of the voting shares held by at least 100 non-major shareholders."*

2. Actual situation of the Company: According to the most recent list of security holders as of May 20, 2026, Can Tho Water Supply and Sewerage Joint Stock Company (Stock Code: CTW, UpCom exchange) has a charter capital of 280 billion VND with a total of 247 shareholders. The current shareholder structure is as follows:

No	Shareholder Name	Number of Shares	Percentage	Notes
1	People's Committee of Can Tho City	14.280.000	51,00%	State-owned shareholder
2	Joint Stock Company - Binh Duong Water - Environment Corporation	6.900.000	24,64%	Major shareholder
3	Thu Dau Mot Water Joint Stock Company	6.429.900	22,96%	Major shareholder
4	Other shareholders	390.100	1,40%	
	Total	28.000.000	100,00%	

As such, based on the most recent list of security holders, CTW has not yet satisfied the requirements for a public company as prescribed, specifically: failing to ensure that at least 10% of the voting shares are held by at least 100 non-major shareholders.

While awaiting the official opinion of the State Securities Commission, the Company commits to continuing to fully and seriously fulfill its obligations as a public company in accordance with the law on securities and related guiding documents.

The Company respectfully submits this notification to the State Securities Commission.

Respectfully./.

Recipients:

- As above;
- Chairman of the Board, Head of Supervisory Board, General Director;
- Archives: Admin Dept

GENERAL DIRECTOR

Attached documents:

- List of VSDC shareholders as of May 20, 2025.

NGUYEN TUNG NGUYEN



VNMEETVSDC016486/VSDCTWXX

DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN QUYỀN

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ

Mã chứng khoán: VN000000CTW4/CTW

Mã quyền mua: VN000000CTW4/CTW

Mã chứng khoán bị chuyển đổi (mã chứng khoán mục tiêu):

Loại quyền: MEETST Shareholder's meeting

Ngày ĐKCC: 20/05/2026

Tỷ lệ phân bổ quyền: ABST-1, CONN-1, CONY-1

Tỷ lệ thực hiện: ABST-1, CONN-1, CONY-1

ST T	Họ và tên	Mã định danh NĐT (SID)	Mã nhà đầu tư (Investor code)	Số HKSH	Ngày cấp	Địa chỉ	Email	Điện thoại	Quốc tích	Số lượng chứng khoán nắm giữ			Số lượng quyền phân bổ *		
										Chưa lưu ký	Lưu ký	Tổng cộng	Chưa lưu ký	Lưu ký	Tổng cộng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I. MÔI GIỚI TRONG NƯỚC															
I. Cá nhân															
1.1	BÙI T									0	100	100	0	100	100
1.2	Bùi Ar									0	500	500	0	500	500
1.3	Bùi Xi									0	1.000	1.000	0	1.000	1.000
1.4	Cao Ni									0	10	10	0	10	10
1.5	Chung									0	1.600	1.600	0	1.600	1.600
1.6	Dương									500	0	500	500	0	500
1.7	Dương									6.200	0	6.200	6.200	0	6.200
1.8	HOÀN									0	1	1	0	1	1
1.9	HUYT									0	2	2	0	2	2
1.10	HUYT									0	100	100	0	100	100
1.11	Hoàng									600	0	600	600	0	600
1.12	Hoàng									0	500	500	0	500	500
1.13	Huỳnh									2.900	0	2.900	2.900	0	2.900
1.14	Huỳnh									2.900	0	2.900	2.900	0	2.900
1.15	Huỳnh									1.100	0	1.100	1.100	0	1.100
1.16	Huỳnh									800	0	800	800	0	800
1.17	Huỳnh									0	5.400	5.400	0	5.400	5.400
1.18	Huỳnh									200	0	200	200	0	200
1.19	Huỳnh									6.900	0	6.900	6.900	0	6.900
1.20	Huỳnh									1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
1.21	Huỳnh									200	0	200	200	0	200
1.22	Huỳnh									2.100	0	2.100	2.100	0	2.100
1.23	Huỳnh									700	0	700	700	0	700
1.24	Hầu									0	300	300	0	300	300
1.25	Hầu									4.000	0	4.000	4.000	0	4.000
1.26	Kh									200	0	200	200	0	200
1.27	La									1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
1.28	La									0	2.200	2.200	0	2.200	2.200
1.29	LÊ									0	600	600	0	600	600
1.30	LÊ									1.300	0	1.300	1.300	0	1.300
1.31	LÊ									0	1.100	1.100	0	1.100	1.100
1.32	LÊ									0	1.200	1.200	0	1.200	1.200
1.33	LÊ									0	2.000	2.000	0	2.000	2.000
1.34	LÊ									0	800	800	0	800	800
1.35	LÊ									0	20.800	20.800	0	20.800	20.800
1.36	Lí									0	400	400	0	400	400
1.37	L'									2.900	0	2.900	2.900	0	2.900

55244
GTY
HÂN
T NƯỚC
THO
TP. C

Việt Nam	5.300	0	5.300	5.300	0	5.300
Việt Nam	200	0	200	200	0	200
Việt Nam	2.300	0	2.300	2.300	0	2.300
Việt Nam	0	11.900	11.900	0	11.900	11.900
Việt Nam	200	0	200	200	0	200
Việt Nam	2.600	0	2.600	2.600	0	2.600
Việt Nam	900	0	900	900	0	900
Việt Nam	200	0	200	200	0	200
Việt Nam	400	0	400	400	0	400
Việt Nam	200	0	200	200	0	200
Việt Nam	0	200	200	0	200	200
Việt Nam	800	0	800	800	0	800
Việt Nam	400	0	400	400	0	400
Việt Nam	1.800	0	1.800	1.800	0	1.800
Việt Nam	0	1.000	1.000	0	1.000	1.000
Việt Nam	200	0	200	200	0	200
Việt Nam	0	3.000	3.000	0	3.000	3.000
Việt Nam	4.500	0	4.500	4.500	0	4.500
Việt Nam	0	400	400	0	400	400
Việt Nam	0	8	8	0	8	8
Việt Nam	1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
Việt Nam	4.100	0	4.100	4.100	0	4.100
Việt Nam	800	0	800	800	0	800
Việt Nam	900	0	900	900	0	900
Việt Nam	1.500	0	1.500	1.500	0	1.500
Việt Nam	3.200	0	3.200	3.200	0	3.200
Việt Nam	4.000	0	4.000	4.000	0	4.000
Việt Nam	0	100	100	0	100	100
Việt Nam	0	100	100	0	100	100
Việt Nam	0	600	600	0	600	600
Việt Nam	0	700	700	0	700	700
Việt Nam	0	3.300	3.300	0	3.300	3.300
Việt Nam	0	200	200	0	200	200
Việt Nam	0	1.039	1.039	0	1.039	1.039
Việt Nam	0	1	1	0	1	1
Việt Nam	0	1	1	0	1	1
Việt Nam	0	1.800	1.800	0	1.800	1.800
Việt Nam	0	600	600	0	600	600
Việt Nam	0	1.200	1.200	0	1.200	1.200
Việt Nam	0	300	300	0	300	300
Việt Nam	2.200	0	2.200	2.200	0	2.200
Việt Nam	2.400	0	2.400	2.400	0	2.400
Việt Nam	2.000	0	2.000	2.000	0	2.000
Việt Nam	1.600	0	1.600	1.600	0	1.600

1.12 7	Nguyễn Túc
1.12 8	Nguyễn Tứ
1.12 9	Nguyễn Tấn
1.13 0	Nguyễn Tấn
1.13 1	Nguyễn Việt
1.13 2	Nguyễn Việt
1.13 3	Nguyễn Văn
1.13 4	Nguyễn Văn
1.13 5	Nguyễn Văn
1.13 6	Nguyễn Văn
1.13 7	Nguyễn Văn
1.13 8	Nguyễn Văn
1.13 9	Nguyễn Văn
1.14 0	Nguyễn Văn
1.14 1	Nguyễn Văn
1.14 2	Nguyễn Xu
1.14 3	Nguyễn Xu
1.14 4	Nguyễn Xu
1.14 5	Nguyễn Xu
1.14 6	Nguyễn Đí
1.14 7	Ngô Hoàn
1.14 8	Ngô Hồng
1.14 9	Ngô Quốc
1.15 0	PHAM NC KIẾT
1.15 1	Phan Minh
1.15 2	Phan Minh
1.15 3	Phan Thar
1.15 4	Phan Thar
1.15 5	Phan Thar
1.15 6	Phan Thi
1.15 7	Phan Thi
1.15 8	Phan Thi
1.15 9	Phan Thi
1.16 0	Phan Thi
1.16 1	Phan Văn
1.16 2	Phan Vũ
1.16 3	Phạm Huệ
1.16 4	Phạm Hồ
1.16 5	Phạm Miu
1.16 6	Phạm Ma
1.16 7	Phạm Ng
1.16 8	Phạm Ng
1.16 9	Phạm Nh
1.17 0	Phạm Qu
1.17 1	Phạm Th
1.17 2	Phạm Th
1.17 3	Phạm Tl
1.17 4	Phạm Tl

900	0	900	900	0	900
0	11.600	11.600	0	11.600	11.600
3.900	0	3.900	3.900	0	3.900
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
3.500	0	3.500	3.500	0	3.500
0	468	468	0	468	468
200	0	200	200	0	200
800	0	800	800	0	800
200	0	200	200	0	200
4.000	0	4.000	4.000	0	4.000
0	2.700	2.700	0	2.700	2.700
2.000	0	2.000	2.000	0	2.000
200	0	200	200	0	200
0	300	300	0	300	300
200	0	200	200	0	200
800	0	800	800	0	800
0	2.800	2.800	0	2.800	2.800
0	200	200	0	200	200
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
700	0	700	700	0	700
1.300	0	1.300	1.300	0	1.300
200	0	200	200	0	200
0	5	5	0	5	5
800	0	800	800	0	800
200	0	200	200	0	200
3.300	0	3.300	3.300	0	3.300
6.700	0	6.700	6.700	0	6.700
300	0	300	300	0	300
1.900	0	1.900	1.900	0	1.900
600	0	600	600	0	600
0	900	900	0	900	900
2.000	0	2.000	2.000	0	2.000
0	3.500	3.500	0	3.500	3.500
200	0	200	200	0	200
200	0	200	200	0	200
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
0	1.600	1.600	0	1.600	1.600
0	3.500	3.500	0	3.500	3.500
1.100	0	1.100	1.100	0	1.100
200	0	200	200	0	200
800	0	800	800	0	800
0	1.200	1.200	0	1.200	1.200
0	10.000	10.000	0	10.000	10.000
0	18.700	18.700	0	18.700	18.700
0	1.000	1.000	0	1.000	1.000
0	1.100	1.100	0	1.100	1.100
600	0	600	600	0	600

2015
ÔNG
Ổ P
THO
ÂN
EU

1.17 5	Phạm
1.17 6	Phạm
1.17 7	Phạm
1.17 8	Sử Văn
1.17 9	TRUC
1.18 0	TRẦN
1.18 1	TRẦN
1.18 2	TRẦN
1.18 3	TRẦN
1.18 4	Thái
1.18 5	Thần
1.18 6	Triệu
1.18 7	Trươ
1.18 8	Trươ
1.18 9	Trưc
1.19 0	Trần
1.19 1	Trữ
1.19 2	Trữ
1.19 3	Trữ
1.19 4	Trữ
1.19 5	Trữ
1.19 6	Trữ
1.19 7	Trữ
1.19 8	Trần
1.19 9	Trần
1.20 0	Trần
1.20 1	Trần
1.20 2	Trần
1.20 3	Trần
1.20 4	Trần
1.20 5	Trần
1.20 6	Trần
1.20 7	Trần
1.20 8	Trần
1.20 9	Trần
1.21 0	Trần
1.21 1	Trịnh
1.21 2	Trịnh
1.21 3	Trịnh
1.21 4	Trịnh
1.21 5	Tô Tiết
1.21 6	TA PH
1.21 7	Tà Ngo
1.21 8	Tà Tru
1.21 9	VÔ LỄ

400	0	400	400	0	400
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
200	0	200	200	0	200
200	0	200	200	0	200
0	3.900	3.900	0	3.900	3.900
0	1.400	1.400	0	1.400	1.400
0	500	500	0	500	500
0	1.800	1.800	0	1.800	1.800
0	4	4	0	4	4
800	0	800	800	0	800
0	2	2	0	2	2
0	500	500	0	500	500
0	100	100	0	100	100
200	0	200	200	0	200
0	100	100	0	100	100
1.800	0	1.800	1.800	0	1.800
0	600	600	0	600	600
2.600	0	2.600	2.600	0	2.600
200	0	200	200	0	200
200	0	200	200	0	200
3.000	0	3.000	3.000	0	3.000
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
600	0	600	600	0	600
200	0	200	200	0	200
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
2.900	0	2.900	2.900	0	2.900
200	0	200	200	0	200
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
600	0	600	600	0	600
6.100	0	6.100	6.100	0	6.100
0	600	600	0	600	600
200	0	200	200	0	200
2.000	0	2.000	2.000	0	2.000
200	0	200	200	0	200
0	1.000	1.000	0	1.000	1.000
0	7.000	7.000	0	7.000	7.000
0	100	100	0	100	100
2.200	0	2.200	2.200	0	2.200
0	200	200	0	200	200
200	0	200	200	0	200
0	2	2	0	2	2
0	200	200	0	200	200
0	101	101	0	101	101
0	100	100	0	100	100
0	500	500	0	500	500

3244
 TY
 HÂN
 TNU
 THO
 TP. C

1.22	Vt
0	
1.22	Vt
1	
1.22	Vt
2	
1.22	Vt
3	
1.22	Vt
4	
1.22	Vt
5	
1.22	Vt
6	
1.22	Vt
7	
1.22	Vt
8	
1.22	D
9	
1.23	D
0	
1.23	D
1	
1.23	D
2	
1.23	D
3	
1.23	D
4	
1.23	E
5	
1.23	E
6	
1.23	E
7	
1.23	I
8	
1.23	E
9	
1.24	C
0	
1.24	D
1	
1.24	D
2	
Cộng	
2. Tổng	
2.1	Ct
	Ct
	Tt
2.2	Ct
	Dt
2.3	Ct
	Dt
2.4	UB
	TH
Cộng	
Cộng: M	
H. MÔ	
I. CẢ N	
1.1	Wt
	RA
Cộng	
Cộng: M	
TỔNG CỘNG	

0	1.200	1.200	0	1.200	1.200
200	0	200	200	0	200
2.200	0	2.200	2.200	0	2.200
600	0	600	600	0	600
0	2.000	2.000	0	2.000	2.000
0	3.400	3.400	0	3.400	3.400
200	0	200	200	0	200
1.600	0	1.600	1.600	0	1.600
0	1	1	0	1	1
0	200	200	0	200	200
0	1.100	1.100	0	1.100	1.100
2.400	0	2.400	2.400	0	2.400
0	2.000	2.000	0	2.000	2.000
3.600	0	3.600	3.600	0	3.600
0	3.400	3.400	0	3.400	3.400
0	5	5	0	5	5
4.600	0	4.600	4.600	0	4.600
200	0	200	200	0	200
0	200	200	0	200	200
800	0	800	800	0	800
1.000	0	1.000	1.000	0	1.000
200	0	200	200	0	200
600	0	600	600	0	600
219.100	166.900	386.000	219.100	166.900	386.000
0	6.900.000	6.900.000	0	6.900.000	6.900.000
0	1.400	1.400	0	1.400	1.400
0	6.429.900	6.429.900	0	6.429.900	6.429.900
14.280.000	0	14.280.000	14.280.000	0	14.280.000
14.280.000	13.331.300	27.611.300	14.280.000	13.331.300	27.611.300
14.499.100	13.498.200	27.997.300	14.499.100	13.498.200	27.997.300
0	2.700	2.700	0	2.700	2.700
0	2.700	2.700	0	2.700	2.700
0	2.700	2.700	0	2.700	2.700
14.499.100	13.500.900	28.000.000	14.499.100	13.500.900	28.000.000

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2026
KT. Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc

NGƯỜI LẬP

Trường phòng ĐKCK

Lưu ý (*): Quyền bỏ phiếu
Quyền mua
Tổng số lượng chứng khoán tối đa được phép đăng ký thực hiện
quyền

1 / 1



Digitally signed by
Nguyễn Dương
Chinh
Date: 2026.05.22
14:10:13 +07:00



Digitally signed by
Nguyễn Văn Dũng
Date: 2026.05.22
14:51:12 +07:00
Reason: Signed